

Vv: Công bố thông tin về việc tổ chức Đại  
hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Chơn Thành, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG  
KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ.**
- Mã chứng khoán: SBR
- Địa chỉ trụ sở chính: ĐT751, tổ 8, khu phố 3, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- Điện thoại: 02713640502; Fax: 02713667260;
- Website: [www.caosusongbe.vn](http://www.caosusongbe.vn)

**II. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Họ và tên: Huỳnh Quang Vĩnh.
- Địa chỉ: Đường Lê Quý Dôn, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
- Số điện thoại: 0913880074.

**III. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Loại thông tin công bố: Định kỳ**

Nội dung công bố: Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé xin công bố thông tin Thông báo mời họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và tài liệu kèm theo.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 03/4/2025 tại website của Công ty: [www.caosusongbe.vn](http://www.caosusongbe.vn)

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Lưu VT, KTTT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
KẾ TOÁN TRƯỞNG



*[Handwritten signature]*

*Huỳnh Quang Vinh*



**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần cao su Sông Bé**

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được tổ chức cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** 08 giờ 00 phút ngày 28/4/2025 (thứ hai).
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần cao su Sông Bé, Đường ĐT751, tổ 8, khu phố 3, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
- 3. Thành phần dự họp:** Tất cả Cổ đông hiện hữu được xác định có tên trong danh sách chốt ngày 17/03/2025.
- 4. Nội dung họp:**
  - Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng năm 2025;
  - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị;
  - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2024;
  - Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 (đã được kiểm toán).
  - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024;
  - Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2025;
  - Tờ trình tiếp tục thực hiện phương án chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE);
  - Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và dự kiến kế hoạch Tài chính năm 2026;
  - Tờ trình tiền lương, thù lao, khen thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
  - Các vấn đề khác (nếu có)



**5. Tài liệu phục vụ Đại hội:** Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại website của Công ty: [www.caosusongbe.vn](http://www.caosusongbe.vn) (kể từ ngày 03/4/2025) và gửi đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

**6. Thủ tục tham dự Đại hội:**

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội vui lòng mang theo Thông báo mời họp, các giấy tờ pháp lý của cá nhân là một trong những giấy tờ sau: Giấy CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân/bản sao hợp lệ, Giấy ủy quyền theo mẫu (Trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội) để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Trường hợp Quý Cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm).

**7. Xác nhận tham dự Đại hội:**

- Các đề xuất của Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền về nội dung Chương trình Đại hội xin vui lòng gửi văn bản đến Phòng Tổ chức Công ty cổ phần cao su Sông Bé trước 15h00 ngày 25/4/2025.

- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự đại hội (*theo mẫu gửi kèm*) và gửi về địa chỉ Phòng Tổ chức Công ty - Đường ĐT751, Tổ 8, khu phố 3, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, điện thoại: 02713.640.501 trước 15h00 ngày 25/4/2025. Đầu mối liên hệ: Bà Phạm Thị Bích Ngọc - Phó Phòng Tổ chức Công ty, địa chỉ thư điện tử: [tochuc.cssb@gmail.com](mailto:tochuc.cssb@gmail.com)

Trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu Văn thư, Website Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Thái Công Cần**





CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG  
BÉ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chon Thành, ngày .... tháng ... năm 2025

## CHƯƠNG TRÌNH

### Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần cao su Sông Bé

1. Thời gian tổ chức: Vào lúc 08h00, ngày .../04/2025

2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần cao su Sông Bé, Đường ĐT751, Tổ 8,

Khu phố 3, Phường Minh Thành, Thị xã Chon Thành, Tỉnh Bình Phước

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7g30- 8g00	- Đón tiếp khách mời, đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.	Ban tổ chức
8g00- 8g30	- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu đại biểu và cổ đông - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Thông qua thành phần Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và bầu cử	Ban tổ chức
8g 30-10g	- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội - Thông qua Chương trình Đại hội - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024. - Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) năm 2024 Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 - Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.	Đoàn chủ tọa

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình tiếp tục chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UpCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE).</li> <li>- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng Kế hoạch Tài chính năm 2026.</li> <li>- Tờ trình phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025</li> </ul>	
10g đến 10g30	- Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung của Đại hội.	Đoàn chủ tọa
10g30-10g50	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội</li> <li>- Biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội</li> <li>- Bế mạc Đại hội</li> </ul>	Ban thư ký Đoàn chủ tọa

## BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**Dự thảo**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chơn Thành, ngày .... tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cao su Sông Bé diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

**Điều 1. Mục đích:**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần cao su Sông Bé diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty cổ phần Cao su Sông Bé và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Sông Bé đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

**Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty	Công ty cổ phần cao su Sông Bé
-----------	--------------------------------





- HĐQT	Hội đồng quản trị
- BKS	Ban Kiểm soát
- BTC	Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu	Cổ đông, người đại diện ( <i>người được ủy quyền</i> )

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành phiên họp**

- Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt.

- Các cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 17/03/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ.

- Cổ đông đến tham dự Đại hội mặc trang phục lịch sự, xuất trình thư mời họp và các giấy tờ có liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông tại bàn kiểm tra tư cách cổ đông.

- Cổ đông hoặc đại diện hợp lệ của cổ đông được quyền tham dự, thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Cổ đông là những người chủ sở hữu của Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần sở hữu. Trách nhiệm của mỗi cổ đông được giới hạn theo tỷ lệ cổ phần mà cổ đông đang sở hữu và đại diện sở hữu.

- Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức Đại hội quy định. Giữ trật tự và nghiêm túc trong giờ họp. Không hút thuốc lá, không nói chuyện ồn ào, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 6. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa**

- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc chủ tịch Hội



đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội.

- Đoàn Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

- Đoàn Chủ tọa Đại hội có các nhiệm vụ sau:

+ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.

+ Đề cử Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội.

+ Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.

+ Trình dự thảo và kết luận các vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

+ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

+ Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký tên vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

### **Điều 7. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do BTC Đại hội lựa chọn. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu đại hội và Phiếu biểu quyết, Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

### **Điều 8. Ban Thư ký Đại hội**

- Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Đoàn Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

- Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp Đại hội theo phân công của Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

+ Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

+ Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông.

### **Điều 9. Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do BTC đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại Đại hội.

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

+ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự họp.

+ Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký.

10046  
NG T  
PHAI  
DAO SU  
NG E  
HANH T



## **Điều 10. Biểu quyết tại đại hội**

1. Nguyên tắc: Theo yêu cầu của Chủ tọa Đại hội cần lấy biểu quyết các vấn đề quan trọng, Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát ra. Phiếu biểu quyết có in mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

2. Cách biểu quyết: Với nội dung được yêu cầu biểu quyết, cổ đông thống nhất ý kiến hoặc không thống nhất ý kiến hoặc không có ý kiến thì ghi Phiếu biểu quyết cho từng nội dung, sau đó Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội.

3. Điều kiện thông qua các vấn đề tại Đại hội: Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận trừ trường hợp bầu HĐQT và Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định tại quy chế bầu cử.

## **Điều 11: Phát biểu ý kiến trong Đại hội**

- Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tọa (qua Ban Thư ký Đại hội). Khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, khi được Đoàn Chủ tọa đồng ý thì mới phát biểu. Các cổ đông chuẩn bị nội dung phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp các ý kiến đã phát biểu trước đó.

- Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung đại hội hoặc không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn sẽ được ban thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của công ty.

## **Điều 12: Thể lệ biểu quyết**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 quy định thể lệ biểu quyết như sau:

1. Tất cả các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đều phải biểu quyết công khai, trực tiếp tại Đại hội.

2. Việc bầu Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu được thông qua và có hiệu lực khi được trên 50% số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt dự Đại hội thống nhất biểu quyết.

3. Nguyên tắc biểu quyết:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ trường hợp bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

- Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết trong đó ghi mã số cổ đông, tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty cổ phần cao su Sông Bé ở góc trái phía trên.



3.1. Các nội dung thông qua Đại hội được biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết:

- Chương trình làm việc của Đại hội;
- Quy chế làm việc của Đại hội;
- Nhân sự Đoàn Chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu;
- Các báo cáo, tờ trình của Đại hội

3.2. Quy định biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết:

Việc biểu quyết các vấn đề nói trên tại Đại hội được tiến hành bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết. Đối với mỗi nội dung, Chủ tọa hoặc đại diện Đoàn Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến cổ đông tham dự về từng nội dung đó. Mỗi vấn đề sẽ biểu quyết gồm 3 lượt theo thứ tự: Tán thành; Không tán thành; Ý kiến khác. Kết quả biểu quyết sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Phiếu biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, có ý kiến khác.

3.3. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không do Công ty cổ phần cao su Sông Bé phát ra và không có dấu đỏ của Công ty cổ phần cao su Sông Bé hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết.

4. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Các quyết định được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành và biểu quyết.

### **Điều 13. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

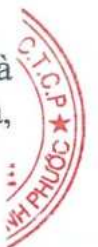
1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội (trừ trường hợp biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị) được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

### **Điều 14. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham









**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ**  
Số: BC-CSSB  
Dự thảo

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Chơn Thành, ngày .... tháng .... năm 2025

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024**  
**VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Công ty cổ phần cao su Sông Bé là đơn vị kinh tế hoạt động trên lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; trồng, chăm sóc, khai thác thu mua, chế biến, xuất khẩu mủ cao su. Về cơ sở hoạt động, Công ty có 03 Nông trường với tổng diện tích 5.304,90 ha; 01 Nhà máy chế biến mủ, 07 phòng nghiệp vụ hoạt động trên địa bàn các huyện, thị: Thành phố Đồng Xoài, Thị xã Chơn Thành, huyện Bù Đốp, huyện Bù Đăng, huyện Lộc Ninh, huyện Đồng Phú. Sản phẩm chủ lực của Công ty: mủ cốm SVR 3L được sản xuất và kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn mủ cao su Việt Nam TCVN 3769:2016.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH**

**1. Tổng hợp các chỉ tiêu chủ yếu:**

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích cao su	Ha	4.179,75	4.179,75	100,00
	- Cao su kinh doanh	Ha	4.031,04	4.055,79	100,61
	- Cao su KTCB	Ha	148,71	123,96	83,36
2	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	5.825	5.550	95,28
3	Năng suất	Tấn/ha	1,47	1,39	94,56
4	Thu mua	Tấn	1.000	1.020	102,00
5	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	320	315.06	98,43
	+ Doanh thu mủ cao su	Tỷ đồng	240	268.47	111,86
	+ Doanh thu khác	Tỷ đồng	80	46.58	58.22
6	Giá bán bình quân	Triệu đồng	37	46,09	124,56
7	Tổng lợi nhuận	Tỷ đồng	40	56,11	140,27





Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	25	54,85	219,40
9	Lao động bình quân	Người	1.221	1.081,11	88,5
10	Tiền lương bình quân	Đồng	7.500.000	8.250.000	110,00
11	Thu nhập bình quân	Đồng	8.000.000	11.200.000 0	140,00

## 2. Khai thác, thu mua, chế biến, kinh doanh mủ cao su

Hoạt động chế biến, kiểm nghiệm sản phẩm mủ SVR 3L thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật, quản lý theo chất lượng ISO 9001:2015, đảm bảo Mủ thành phẩm đạt tiêu chuẩn mủ cao su Việt Nam TCVN 3769 : 2016. Tổng sản lượng mủ khai thác đại điền: 5.550/5.825 tấn, đạt 95,28%, sản lượng thu mua tiểu điền: 1.020 tấn/kế hoạch 1.000 tấn, đạt 102%.

## 3. Chăm sóc, khai thác mủ cao su và các hoạt động quản lý, bảo vệ rừng

Vườn cây KD, KTCB được chăm sóc đúng theo quy trình kỹ thuật, bám sát đặc điểm cụ thể của từng vườn cây để vận dụng quy trình chăm sóc phù hợp. Diện tích rừng được quản lý, bảo vệ tốt, không để xảy ra cháy rừng; vườn cây keo lai, rừng giá tỵ được chăm sóc đúng quy trình, tiết kiệm. Tổng diện tích cao su 4.179,75ha, trong đó diện tích khai thác là 4.055,79 ha, diện tích KTCB 123,96 ha; diện tích rừng giá tỵ là 93,37ha; đất trồng cây keo lai 637,88ha; đất hợp tác kinh doanh trồng chuối cây mô là 221,57ha; đất hợp tác kinh doanh trồng keo lai là 48,35ha; diện tích khác 123,98ha. Năng suất bình quân đạt 1,39 tấn/ha, năng suất lao động đạt 6,66 tấn/người.

## 4. Tổ chức, bộ máy và nguồn nhân lực

Công tác quản lý lao động: tổng số lao động 1.088 người, trong đó lao động trực tiếp là 898 người (chiếm tỷ lệ 82,5%); 498 lao động nữ (chiếm 45,7%). Số tuyển dụng mới 339 lao động, giải quyết cho thôi việc theo nguyện vọng 365 lao động, điều động 2 lượt cán bộ, nhân viên.

## 5. Công tác tài chính

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: thực hiện 315 tỷ đồng so với kế hoạch 320 tỷ đồng đạt 98,43%. Trong đó, doanh thu bán mủ cao su là 268,47 tỷ so với kế hoạch 240 tỷ đồng đạt 111,87%; Doanh thu khác thực hiện 46,58 tỷ đồng so với kế hoạch 80,00 tỷ đồng đạt 46,58 %.

- Tổng lợi nhuận thực hiện 56,11 tỷ đồng so với kế hoạch 40,00 tỷ đồng đạt 140,27%.



- Thuê và các khoản đã nộp ngân sách thực hiện 54,85 tỷ đồng so với kế hoạch 25,00 tỷ đồng đạt 219,40%.

- Giá bán và giá thành mủ cao su: Giá bán bình quân mủ cao su SVR3L thực hiện 46,09 triệu đồng/tấn so với kế hoạch 37 triệu đồng/tấn đạt 124,56%; Giá thành bình quân mủ đại điền thực hiện 41,40 triệu đồng/ tấn so với kế hoạch 35,00 triệu đồng/ tấn đạt 118,28%; Giá thành bình quân mủ tiểu điền thực hiện 47,21 triệu đồng/tấn so với kế hoạch 37,00 triệu đồng/tấn đạt 127,59%.

## 6. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) và quản lý dự án

**6.1. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:** Về xây dựng cơ bản: thực hiện mua sắm phương tiện, máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất, chế biến mủ cao su; sửa chữa đường lô cao su, máy móc, thiết bị, nhà xưởng, nhà kho, nhà giao nhận mủ, nhà bảo vệ, nhà tập thể, nhà làm việc và các công trình phụ cho các đơn vị, Văn phòng Công ty.

### 6.2. Thực hiện các dự án

**6.2.1. Mở đá (ở Bù Đốp):** đang thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trình cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung quy hoạch khai thác khoáng sản.

**6.2.2. Dự án Trang trại Chăn nuôi Heo tại NT Nghĩa Trung (15,75 ha):** do vị trí trại chăn nuôi heo nằm trong quy hoạch khai thác quặng bôxít, nên phải chờ cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch khai thác quặng bôxít.

**6.2.3. Dự án Khu dân cư và Thương mại Minh Lập (17 ha):** đã bàn giao mặt bằng đất sạch cho cơ quan có thẩm quyền của tỉnh.

**6.3. Trồng xen keo trên diện tích vườn cây kém phát triển (NT Lộc Thạnh) và trồng tái canh cây cao su tại NT Nghĩa Trung.**

**6.3.1. Trồng tái canh 50ha cao su tại NT Nghĩa Trung:** Đã bàn giao Nông trường quản lý, bảo vệ, chăm sóc.

**6.3.2. Trồng keo lai 134,51ha tại NT Nghĩa Trung (Kv Nha Bích), trồng keo lai 40ha tại NT Lộc Thạnh:** Nhà thầu đã trồng xong, đang chăm sóc năm thứ nhất, chưa nghiệm thu bàn giao.

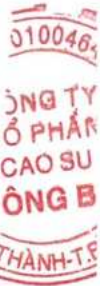
### 6.4. Công tác quản lý đất đai:

**6.4.1. Đất NMCB Tham Rót (cũ):** UBND tỉnh Bình Phước đang chờ phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định số 167 là "giữ lại tiếp tục sử dụng (Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 04/11/2024).

**6.4.2. Đang trình phương án sử dụng đất** của Công ty để phục vụ cấp giấy chứng nhận QSDĐ lâm nghiệp.

**6.4.3. 23,38 ha rừng đầu nguồn Minh Thành:** đang đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ để bàn giao về địa phương quản lý.

## 7. Công tác chăm lo đời sống người lao động





Tiền lương toàn công ty: Tổng quỹ lương 107 tỷ đồng, tiền lương bình quân là 8.250.000 đồng/người/tháng (đạt 110% so với Nghị quyết), thu nhập bình quân 11.200.000 đồng/người/tháng (đạt 140% so với Nghị quyết).

Người lao động tại Công ty khi đến tuổi hưu, ngoài việc nhận các khoản hưu trí từ BHXH, Công ty chi bổ sung thêm trợ cấp hưu trí tùy theo thời gian công tác tại Công ty. Các chế độ chính sách khác của người lao động đều được giải quyết kịp thời, đầy đủ.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Năm 2024, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, vườn cây kém phát triển, năng suất thấp; bên cạnh đó, lực lượng lao động thường xuyên biến động, phải chịu áp lực cạnh tranh cao trong khâu tuyển dụng, giữ chân người lao động; tình hình công nhân nghỉ ốm đau, thai sản và nghỉ việc không lương có giảm nhưng vẫn còn nhiều nên có lúc ảnh hưởng đến tình hình thực hiện sản lượng của đơn vị, đồng thời ảnh hưởng không nhỏ đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban Nhân dân tỉnh; các Sở, Ban ngành tỉnh, sự phối hợp của các huyện thị và chính quyền địa phương. Sự quan tâm hỗ trợ của các đơn vị bạn cùng các nhà cung cấp và các đơn vị khách hàng. Sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự chủ động xây dựng các giải pháp của Hội đồng Quản trị, điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng được sự đoàn kết nhất trí trong nội bộ đơn vị, giữa Đảng với chính quyền, giữa các đơn vị trực thuộc, giữa các tổ chức đoàn thể và người lao động. Sự đoàn kết thống nhất của tập thể, lòng nhiệt tình, nhất trí, sáng tạo, tinh thần luôn cố gắng và khắc phục khó khăn của toàn thể người lao động... Công ty đã thực hiện hoàn thành và vượt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch đề ra như kết quả nêu trên. Tuy nhiên, có một chỉ tiêu sản lượng không đạt so với kế hoạch (95,28/100%).

## **PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025**

Năm 2025, trước tình hình khó khăn chung của ngành cao su cùng với những điều kiện thuận lợi, khó khăn và những vấn đề tồn tại của riêng Công ty, Công ty đã định hướng mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2025 như sau:

### **I. MỤC TIÊU:**

1. Xây dựng Tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; các tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh xuất sắc.

2. Thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu SXKD như sau:

- Tổng sản lượng mủ khai thác: 5.635 tấn
- Sản lượng thu mua tiêu điện: 1.000 tấn
- Giá bán mủ cao su bình quân mủ SVR3L: 39 triệu đồng/tấn



- Giá thành bình quân mù đại điền:	37 triệu đồng/tấn
- Giá thành bình quân mù tiểu điền:	39 triệu đồng/tấn
- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	330 tỷ đồng
Trong đó: + Doanh thu từ bán mù:	253 tỷ đồng
+ Doanh thu khác:	77 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận:	41 tỷ đồng
Trong đó: + Lợi nhuận mù cao su:	8,50 tỷ đồng
+ Lợi nhuận khác:	32,50 tỷ đồng
- Tổng thuế nộp ngân sách:	32 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân:	7.500.000 đồng/người/tháng
- Thu nhập bình quân:	8.000.000 đồng/người/tháng

3. Quản lý, chăm sóc, bảo vệ diện tích cao su kinh doanh: 4.036,33ha; diện tích vườn cây cao su KTCB 128,69ha.

4. Triển khai các dự án:

4.1. Dự án khai thác mỏ đá ở Bù Đốp: Theo dõi Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Đốp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4.2. Dự án xây dựng trại chăn nuôi heo tại NT Nghĩa Trung (khoảng 15,75ha): Theo dõi quy hoạch, thăm dò bộ xit, chờ ý kiến của UBND tỉnh thuận chủ trương cho tiếp tục triển khai thi công.

5. Công tác quản lý đất:

Đất Nhà máy chế biến mù Tham Rót (cũ): Sau khi Bộ Tài chính phê duyệt, Công ty nộp hồ sơ đăng ký biến động tên cổ phần.

6. Đôn đốc nhà thầu thực hiện các tác nghiệp chăm sóc 134,5ha keo lai đã ký tại nông trường Nghĩa Trung (khu vực Nha Bích) và diện tích 40ha trồng xen keo lai trong vườn cây cao su kém phát triển tại nông trường Lộc Thạnh.

## II. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phân công bảo vệ công tác trực gác phòng chống cháy ở kho hàng, nhà xưởng, Nhà máy chế biến; phòng chống cháy vườn cây.

2. Quản lý, bảo vệ, chăm sóc tốt diện tích vườn cây cao su KTCB, vườn cây kinh doanh, vườn cây keo lai.

3. Chi trả lương, thưởng, các chế độ bảo hiểm cho người lao động kịp thời và đúng quy định.

4. Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp khác cho nhà nước đúng quy định.

5. Đào tạo và tuyển dụng công nhân khai thác, đáp ứng kịp thời yêu cầu của các Nông trường, tránh bỏ trống vườn cây.



6. Quan tâm tạo mọi điều kiện về sinh hoạt: ăn, ở tập thể, tiền lương đảm bảo kịp thời, tham gia đóng các loại bảo hiểm cho người lao động theo quy định.

7. Tập trung khai thác mỏ đại điền, tiếp tục duy trì thu mua mỏ tiểu điền, sản xuất chế biến mỏ 3L đạt tiêu chuẩn về chất lượng và số lượng theo như kế hoạch UBND tỉnh đã phê duyệt năm 2025.

8. Bán hàng mỏ SVR 3L theo kế hoạch bán hàng, bán mỏ đông-mỏ tạp chén tại kho các nông trường hàng tháng, đảm bảo chi trả lương, phụ cấp chế độ cho người lao động đúng quy định.

9. Tiếp tục đầu tư nâng cấp, sửa chữa đường lô, đường nội bộ (Tập trung cho các tuyến đường phục vụ công nhân và xe vận chuyển mỏ) theo nhu cầu thực tế, phục vụ sản xuất kinh doanh tại các nông trường.

10. Luôn duy trì áp dụng hệ thống ISO 9001: 2015 và hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2017 đối với sản phẩm mỏ SVR 3L.

11. Tiếp tục theo dõi và triển khai thực hiện một số công việc khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2025.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Công ty. Năm 2025 dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức, song với tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm, sự quyết tâm của toàn thể CB.CNV-LĐ Công ty quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ được cấp trên giao trong năm 2025./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**





CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
SÔNG BÉ  
BC-HĐQT  
Dự thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Chơn Thành, ngày ... tháng ... năm 2025

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, KẾ HOẠCH NĂM 2025

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần cao su Sông Bé được quy định tại Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020; và Điều lệ Công ty cổ phần cao su Sông Bé, Hội đồng quản trị báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

### I. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

#### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty cổ phần cao su Sông Bé là đơn vị kinh tế hoạt động trên lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; trồng, chăm sóc, khai thác thu mua, chế biến, xuất khẩu mủ cao su. Về cơ sở hoạt động, Công ty có 03 Nông trường quản lý tổng diện tích 5.304,90 ha; 01 Nhà máy chế biến mủ, 07 phòng nghiệp vụ hoạt động trên địa bàn các huyện, thị: thị xã Chơn Thành, huyện Bù Đốp, huyện Bù Đăng, huyện Lộc Ninh. Sản phẩm chủ lực của Công ty: Mủ cốm SVR 3L được sản xuất và kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn mủ cao su Việt Nam TCVN 3769:2016.

Năm 2024, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, vườn cây kém phát triển, năng suất thấp; bên cạnh đó, lực lượng lao động thường xuyên biến động, phải chịu áp lực cạnh tranh cao trong khâu tuyển dụng, giữ chân người lao động; tình hình công nhân nghỉ ốm đau, thai sản và nghỉ việc không lương có giảm nhưng vẫn còn nhiều nên có lúc ảnh hưởng đến tình hình thực hiện sản lượng của đơn vị, đồng thời ảnh hưởng không nhỏ đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, với sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc cùng với sự nỗ lực và quyết tâm của tập thể CB.CNV người lao động toàn Công ty và được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban Nhân dân tỉnh; các Sở, Ban ngành tỉnh, sự phối hợp của các huyện thị và chính quyền địa phương. Hội đồng quản trị đã đề ra các Nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo cùng với sự linh hoạt của Ban điều hành và sự đồng lòng của CB.CNV. Công ty đã quyết tâm phấn đấu, nỗ lực hết mình vượt qua mọi khó khăn nhằm đảm bảo thực hiện có kết quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua, phấn đấu hoạt động sản xuất kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước, duy trì việc



làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho cổ đông.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tăng/giảm so với KH%
Sản lượng chế biến SVR 3L đại điền	tấn	5.470	5.108	- 6,61
Sản lượng thu mua tiểu điền	tấn	1.000	1.020	+2,00
Tổng Sản lượng chế biến	tấn	6.470	6.128	-5,28
Sản lượng tiêu thụ	tấn	6.400	5.443	-14,95
Giá bán bình quân	Triệu đồng/tấn	37	46,09	+24,56
Tổng doanh thu	Triệu đồng	320.000	315.067	-1,54
Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	40.000	56.119	+ 40,29
Tổng lợi nhuận sau thuế (LNST)	Triệu đồng	32.000	46.858	+46,43
Tỷ suất LNST/Tổng Doanh thu	%	10	14,87	
Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%		4,49	
Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	%		5,75	
Tỷ lệ chi trả cổ tức/mệnh giá	%	1,3	1,58	

Nhìn chung trong năm 2024 Công ty đã đạt và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Vốn và tài sản của Chủ sở hữu và các cổ đông được sử dụng hiệu quả, bảo toàn được vốn Nhà nước. Đồng thời, Công ty bảo đảm hài hòa lợi ích của các cổ đông và có phần phân phối cho người lao động thông qua các chính sách tiền lương và việc sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi. Ngoài ra Công ty luôn hoàn thành các nghĩa vụ thuế, nộp ngân sách đối với nhà nước.

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

### 2.1. Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng Quản trị Công ty gồm 05 thành viên: 03 thành viên tham gia điều hành và 02 thành viên không điều hành.

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Thái Công Cần	Chủ tịch HĐQT	Người đại diện 65% vốn nhà nước.



ST T	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
2	Nguyễn Đông Dân	TV HĐQT Tổng Giám đốc	Người đại diện 35% vốn Nhà nước
3	Nguyễn Minh Thiện	TV HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm 26/7/2024
4	Nguyễn Thị Mỹ Phước	Thành viên HĐQT	
5	Trương Minh Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	

Những thay đổi trong Hội đồng quản trị: Ngày 26/07/2024 Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 bầu bổ sung ông Nguyễn Minh Thiện - Phó Tổng giám đốc Công ty tham gia thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.

## 2.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện nghiêm túc quản trị Công ty theo đúng các quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho công ty đại chúng. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của một thành viên Hội đồng quản trị theo đúng Điều lệ, quy chế Quản trị Công ty. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực, khách quan. Từng thành viên Hội đồng quản trị đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động Công ty theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông, người lao động vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 19 phiên họp với sự có mặt đầy đủ của các thành viên. Nội dung các phiên họp luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của Hội đồng quản trị vào thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty. Các quyết định của Hội đồng quản trị tại từng thời điểm đều có ý nghĩa định hướng cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc. Phần lớn các Nghị quyết đã được Ban điều hành triển khai thực hiện và hoàn thành tốt trong năm.

**Một số nội dung chính chỉ đạo và Nghị quyết trọng tâm của Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:**

- Thanh lý cây cao su Lô 4,5,6, vườn cây cao su trồng năm 2011 tại Nông trường Lộc Thạnh diện tích 39,98 ha và cho chủ trương trồng lại cây keo lai trong năm 2024.
- Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Bổ nhiệm lại giữ chức vụ Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé kể từ ngày 14/03/2024.



- Thống nhất kế hoạch bón phân cho vườn cây cao su năm 2024
- Thống nhất bán đấu giá thanh lý tài sản gồm 04 xe tải ISUZU và 02 xe ô tô (có danh mục kèm theo), đồng thời mua mới 04 chiếc xe tải phục vụ công tác vận chuyển mù tại Nhà máy chế biến và 02 chiếc ô tô Innova 07 chỗ phục vụ trong công tác cho văn phòng công ty.
- Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty
- Chốt danh sách cổ đông để chi trả tiền mặt cho cổ đông hiện hữu Công ty
- Chi trả thù lao cho thành viên kiêm nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024
- Thông qua tổ chức triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
- Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty.
- Thống nhất phương pháp xác định giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu SBR trên Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
- Thông qua danh sách ứng viên tham gia bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
- Thống nhất chủ trương lấp đặt Trạm quan trắc nước thải tự động tại Nhà máy chế biến Nghĩa Trung và thực hiện đề xuất cấp giấy phép môi trường tại Nhà máy chế biến Nghĩa Trung.
- Thuận chủ trương thanh lý vườn cây cao su lô 1,2 vườn cây cao su trồng năm 1986 tại khu vực Minh Thẳng nông trường Nghĩa Trung.
- Các quyết định quan trọng khác về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tại các buổi họp từng thành viên Hội đồng quản trị đã báo cáo, đóng góp theo nhiệm vụ riêng từng lĩnh vực được phân công trong Hội đồng quản trị và nhiệm vụ chung trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã có những ý kiến thiết thực, thẳng thắn góp ý, đưa ra những nhận xét ưu điểm và hạn chế, đồng thời định hướng đề lãnh đạo tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Các vấn đề chỉ đạo và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được các thành viên Hội đồng quản trị bàn bạc công khai, dân chủ, trách nhiệm và được biểu quyết thông qua tại cuộc họp.

### **2.3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao khi tham gia đầy đủ các cuộc họp và đóng góp tích cực vào hoạt động của Hội đồng quản trị. Với tinh thần trách nhiệm, với nhiệm vụ được phân công, thành viên Hội đồng quản trị độc lập luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng phát triển. Trong quá trình công tác, thành viên Hội



đồng quản trị độc lập luôn giữ vững tính độc lập, đưa ra những ý kiến chuyên môn cao và chính xác, góp phần quan trọng vào hoạt động của Hội đồng quản trị.

Với vai trò đảm bảo tính minh bạch và công bằng, thành viên Hội đồng quản trị độc lập có trách nhiệm tham mưu và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành một cách khách quan, công tâm, đồng thời tránh mọi xung đột lợi ích. Năm 2024, thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao khi tham gia tích cực vào các cuộc họp Hội đồng quản trị. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị qua đó nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhờ sự đóng góp của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, tính khách quan và công bằng trong hoạt động của Công ty được đảm bảo, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và hướng đến sự phát triển bền vững của Công ty.

#### **2.4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:**

Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban, tuy nhiên thông qua các phòng ban nghiệp vụ chuyên môn và phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm các phần việc trong theo dõi, quản lý, điều hành và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Tổ chức họp Hội đồng quản trị đúng quy định; kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo của Hội đồng quản trị; chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Các thành viên Hội đồng quản trị nghiêm túc, trách nhiệm tham gia ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; phối hợp thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **2.5. Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý:**

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc của Công ty.

Ban Tổng giám đốc định kỳ tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, hàng quý để đánh giá kết quả triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh được giao. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh đều đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong năm, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng Quản trị tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ và đột xuất.

Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao trong việc điều hành vì vậy kết quả hoạt động kinh doanh, lợi nhuận năm 2024 của Công ty đều đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

#### **2.6. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

10464  
 3 TY  
 HẮN  
 SU  
 3 BÉ  
 H.T. Đ. Đ.



- Tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (04/2024) phê duyệt, đảm bảo các quy định pháp luật về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát Công ty.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng, thù lao	Ghi chú
1	Thái Công Cần	Chủ tịch HĐQT	433.276.175	
2	Nguyễn Đông Dân	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	410.082.200	
3	Nguyễn Minh Thiện	TV HĐQT- P. Tổng Giám đốc	282.844.451	
4	Trương Minh Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	0,00	
5	Nguyễn Thị Mỹ Phước	Thành viên HĐQT	381.695.825	
6	Huỳnh Quang Vĩnh	Kế toán trưởng	383.316.425	
7	Trần Thị Ngọc Liên	Trưởng Ban KS	379.859.948	
8	Nguyễn Thị Phương	TV BKS	12.608.400	
9	Từ Xuân Lâm	TV BKS	13.279.398	

## II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2025, trước tình hình khó khăn chung của ngành cao su cùng với những điều kiện thuận lợi, khó khăn và những vấn đề tồn tại của riêng Công ty. Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục định hướng cho sự phát triển của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo lợi ích cao nhất của các cổ đông.

Hội đồng quản trị thực hiện nghiêm túc công việc quản trị Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng Điều lệ, quy chế Quản trị của Công ty và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực; luôn hành động vì quyền lợi của công ty và các cổ đông công ty.

Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Tập trung mọi nguồn lực hiện có xây dựng đơn vị ổn định, bền vững và ngày càng phát triển, tăng hiệu suất công tác, sản xuất, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Quản lý, chăm sóc, bảo vệ diện tích cao su kinh doanh: 4.036,33ha; diện tích vườn cây cao su kiến thiết cơ bản 128,69ha. Tăng cường quản lý kỹ thuật vườn cây khai thác, bố trí công nhân các tổ sản xuất phù hợp với từng tình hình vườn cây hiện có, đảm bảo quản lý tốt vườn cây. Duy trì tốt hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO.



Tập trung công tác tuyển dụng lao động phục vụ khai thác cao su. Tăng cường các chính sách phúc lợi mới để giữ chân lao động, thực hiện tốt đào tạo tay nghề cho lao động khai thác nhằm đáp ứng nhu cầu công khai khai thác trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

Tiếp tục hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục pháp lý để sớm triển khai đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty giai đoạn 2020-2025:

(1) *Dự án khai thác mỏ đá ở Bù Đốp*: Theo dõi Văn phòng Đăng ký Đất đai huyện Bù Đốp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

(2) *Dự án xây dựng trại chăn nuôi heo tại NT Nghĩa Trung (khoảng 15,75ha)*: Theo dõi quy hoạch, thăm dò bộ xit, chờ ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh thuận chủ trương cho tiếp tục triển khai thi công.

Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty tăng cường công tác quản lý, giám sát có ý kiến kịp thời hạn chế rủi ro có thể xảy ra. Bảo toàn và phát triển vốn góp.

Thực hiện nghiêm túc công việc quản trị Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ, quy chế Quản trị của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCK NN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**









**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ**

/BC-BKS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chon Thành, ngày tháng 04 năm 2025

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp 2020 và Điều 56 Điều lệ Công ty Cổ phần cao su Sông Bé;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt;

Căn cứ quyết định số 175/UBND-TH ngày 15/01/2024 về kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 2024.

Căn cứ vào quy chế hoạt động của ban kiểm soát và kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2024.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Sông Bé báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2024 một số nội dung sau:

### **I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát**

#### **1. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Số lượng thành viên ban kiểm soát Công ty có 03 thành viên trong đó có 01 thành viên chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm, trong năm không có sự thay đổi nhân sự.

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã thực hiện các nội dung công việc cụ thể như sau:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty về việc tuân thủ các quy định của pháp luật và công ty;

Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; giám sát công tác quản trị Công ty của Hội đồng quản trị; xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ Công ty;

Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2024;



Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Công ty;

Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật;

Trong năm Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

## **2. Hoạt động của từng kiểm soát viên**

Bà Trần Thị Ngọc Liên chịu trách nhiệm chung toàn bộ các công việc của Ban kiểm soát công ty, tiếp nhận các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác từ Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Tham gia các cuộc họp của HĐQT

Ông Từ Xuân Lâm có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác của Hội đồng quản trị, Ban điều hành liên quan đến các hoạt động tài chính .

Bà Nguyễn Thị Phương có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác của Hội đồng quản trị, Ban điều hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Lưu trữ văn bản, tài liệu hồ sơ có liên quan hoạt động của ban kiểm soát.

## **3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2024.**

Lợi nhuận thực hiện trong năm 2024 đạt kế hoạch nên việc trích thù lao, lương, thưởng cho thành viên Ban kiểm soát sẽ được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Mức thu nhập của Ban kiểm soát năm 2024 bao gồm thù lao và thưởng và tiền lương năm 2024 (dựa theo số liệu BCTC đã được kiểm toán)

Họ và tên	Lương	Thù lao	Thu nhập khác	Tổng cộng
1. Trần Thị Ngọc Liên	334.000.000		45.859.948	379.859.948
2. Từ Xuân Lâm		12.000.000	1.279.398	13.279.398
3. Nguyễn Thị Phương		12.000.000	608.400	12.608.400
<b>Tổng cộng</b>	<b>334.000.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>47.747.746</b>	<b>405.747.746</b>

## **4. Các cuộc họp của Ban kiểm soát**



Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp ( số thành viên tham gia họp là 3/3 thành viên) với các nội dung thống nhất kết quả giám sát hoạt động để chuẩn bị cho báo cáo của ban kiểm soát trước ĐHĐCĐ thường niên; họp định kì báo cáo công việc hàng quý.

Trong năm Ban kiểm soát không có kiến nghị.

## II. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc, kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty thể hiện trên các chỉ tiêu tài chính (triệu đồng):

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Kết quả thực hiện năm 2024	So với kế hoạch (%)
1. Tổng doanh thu	320.000	315.067	98,46
- Doanh thu hoạt động kinh doanh	240.000	268.478	111,87
- Doanh thu khác	80.000	46.589	58,24
2. Tổng chi phí	280.000	258.947	92,48
3. Lợi nhuận trước thuế	40.000	56.120	140,30
4. Tỷ suất LNTT/Vốn CSH (%)	4,91	6,89	

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 19 cuộc họp xin ý kiến thông qua và đưa ra 15 Nghị quyết và 90 quyết định về các vấn đề sau: thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên; bổ nhiệm phụ trách HĐQT kiêm thư ký HĐQT; chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức; chi trả thù lao cho thành viên BKS và thành viên kiêm nhiệm HĐQT; thông qua tổ chức ĐHĐCĐ bất thường; bổ nhiệm Phó tổng giám đốc; phê duyệt ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT; các quyết định phê duyệt liên quan đến HĐSXKD.

3. Kết quả công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc năm 2024: tổng sản lượng mỏ chế biến 6.570 /6.825 tấn trong đó sản lượng chế biến mỏ khai thác: 5.550 tấn/5.825 tấn, đạt 95,28% và sản lượng chế biến mỏ thu mua: 1.020 tấn/1.000 tấn, đạt 102,00%. Mỏ thành phẩm tiêu thụ 6.970 tấn SVR-3L, giá bán bình quân 46,09 triệu đồng/tấn; chất lượng mỏ thành phẩm đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2017.

Trong năm 2024 tiến độ các dự án đầu tư tới thời điểm báo cáo như sau:

Mỏ đá (ở Bù Đốp): đang thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trình cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung quy hoạch khai thác khoáng sản.



Dự án Trang trại Chăn nuôi Heo tại NT Nghĩa Trung (15,75 ha): do vị trí trại chăn nuôi heo nằm trong quy hoạch khai thác quặng bôxít, nên phải chờ cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch khai thác quặng bôxít.

Dự án Khu dân cư và Thương mại Minh Lập (17 ha): đã bàn giao mặt bằng đất sạch cho cơ quan có thẩm quyền của tỉnh.

#### 4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của công ty năm 2024

BCTC của công ty được lập theo đúng các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Công ty áp dụng thông tư 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2024;

Báo cáo tài chính được lập theo nguyên tắc giá gốc, các chính sách kế toán như nguyên tắc ghi nhận tiền và các khoản tương đương tiền; ghi nhận hàng tồn kho, ghi nhận và khấu hao TSCĐ, ghi nhận doanh thu, chi phí... được công ty áp dụng một cách phù hợp nhất quán; Công ty thực hiện việc mở sổ, ghi chép, hạch toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh một cách thường xuyên liên tục, trung thực khách quan đúng bản chất kinh tế. Hệ thống các báo cáo được thực hiện mau chóng kịp thời, đáp ứng yêu cầu.

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt. Tại báo cáo số 2226/25/BCKT-AUD/VVALUES ý kiến của kiểm toán như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024. BKS nhất trí với báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt về tình hình tài chính của công ty ngày 31/12/2024.

#### Tình hình tài chính của công ty năm 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
1. Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	51,39	47,21
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	48,61	52,79
2. Cơ cấu vốn			
Tổng nợ phải trả/Nguồn vốn	%	21,94	21,13



Vốn chủ sở hữu/Nguồn vốn	%	78,06	78,87
<b>3. Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nhanh (= (Tiền và các khoản tương đương tiền+Các khoản phải thu+Đầu tư ngắn hạn)/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,11	2,29
Khả năng thanh toán hiện hành (= tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,34	2,39
<b>4. Tỷ suất sinh lời</b>			
Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	17,45	22,59
Lợi nhuận ST/Vốn CSH (ROE)	%	5,76	6,83
Lợi nhuận ST/Tổng tài sản (ROA)	%	4,49	5,39

***Về cơ cấu tài sản:***

Tổng tài sản năm 2024 là 1.043 tỷ đồng so với 1.032 tỷ đồng năm 2023 đã tăng 11 tỷ đồng tăng 1,06% so với cùng kì năm trước, nguyên nhân là tăng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, tăng hàng tồn kho; đồng thời giảm tài sản dài hạn, giảm tài sản cố định, giảm các khoản tương đương tiền.

***Về cơ cấu vốn:***

Tổng nợ phải trả năm 2024 là 229 tỷ đồng so với 218 tỷ đồng năm 2023 tăng 11 tỷ đồng tăng 5,05% so năm trước, trong đó nợ ngắn hạn tăng 25 tỷ đồng do tăng phải trả người lao động và quỹ khen thưởng; nợ dài hạn giảm 14 tỷ đồng là do giảm dự phòng phải trả dài hạn và phải trả người bán dài hạn.

Chỉ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu năm 2024 là  $0,28 < 1$  cho thấy công ty quản lý rủi ro từ khoản nợ tốt, đủ năng lực tài chính để ứng phó các khoản nợ cần thanh toán gấp.

Nguồn vốn chủ sở hữu là 813,961 tỷ đồng chiếm 78,06% trong tổng nguồn vốn.

***Về khả năng thanh toán:***

Khả năng thanh toán nhanh là 2,11 lần và khả năng thanh toán hiện hành 2,34 lần cho thấy công ty có đủ khả năng tài chính để thanh toán các khoản nợ đến hạn.



#### **IV. Kết quả giám sát tình hình hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban tổng giám đốc và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

1. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo quy định của Điều lệ Công ty;

2. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan;

3. HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

4. Ban Tổng Giám đốc đã chủ động lập kế hoạch và tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng của HĐQT.

#### **V. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị và cổ đông:**

Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị tổ chức trong năm và được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, tài liệu, biên bản... liên quan đến nội dung các cuộc họp.

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình trong việc phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty. Lãnh đạo Công ty cũng đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát được tiếp cận với tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò kiểm tra, giám sát đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty và các nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Trong năm 2024, BKS không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

**T/M Ban Kiểm soát**

**Trưởng ban**

**Trần Thị Ngọc Liên**





CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ  
Số: ... TTTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chon Thành, ngày ... tháng 4 năm 2025

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 Của Công ty cổ phần cao su Sông Bé

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025  
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ vào luật chứng khoán ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé;*

*Căn cứ vào Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUS).*

*Căn cứ Công văn số .../ UBND-TH ngày .../.../2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.*

Thực hiện điểm b khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp và điểm b khoản 2 Điều 22 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền " thông qua Báo cáo tài chính hằng năm ".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán của Công ty cổ phần cao su Sông Bé như sau:

#### **1. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, gồm:**

- Bảng cân đối kế toán - Mẫu số B01-DN.
- Báo cáo kết quả kinh doanh - Mẫu số B02-DN.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ - Mẫu số B03-DN.
- Bản thuyết minh báo cáo tài chính - Mẫu số B09-DN.

*(Kèm theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán)*

**2. Một số chỉ tiêu chính của Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán:**

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2024	01/01/2024
<b>I. Tổng tài sản</b>	270-BCĐKT	<b>1.042.720.493.546</b>	<b>1.032.062.560.433</b>
1. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	535.897.339.775	487.238.601.409
2. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	506.823.153.771	544.823.959.024
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	440-BCĐKT	<b>1.042.720.493.546</b>	<b>1.032.062.560.433</b>
<b>1. Nợ phải trả</b>	300-BCĐKT	<b>228.758.573.546</b>	<b>218.100.640.433</b>
1.1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	228.758.573.546	203.938.991.997
Trong đó: Nợ quá hạn		0,00	0,00
1.2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	0,00	14.161.648.436
<b>2. Vốn Chủ sở hữu</b>	400-BCĐKT	<b>813.961.920.000</b>	<b>813.961.920.000</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	410-BCĐKT	813.961.920.000	813.961.920.000
<b>III. Kết quả kinh doanh</b>		<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2023</b>
1. Tổng doanh thu	10-BCKQKD	315.067.418.575	316.529.195.415
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		268.478.280.835	246.210.196.859
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	25.283.025.433	27.708.859.373
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	21.306.112.307	42.610.139.183
2. Tổng chi phí		258.947.587.588	249.317.487.527
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	56.119.830.987	67.211.707.888
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	46.858.096.434	55.612.488.460

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ**

Số: ... TTTr -HDQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chơn Thành, ngày ... tháng 4 năm 2025

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2024 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025  
Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

*Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé;*

*Căn cứ Công văn số...../UBND-TH ngày .../.../2025 của UBND tỉnh về việc cho ý kiến phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2024 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé;*

Thực hiện điểm e khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp và điểm e khoản 2 Điều 22 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền "Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức đối với mỗi cổ phần hằng năm".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2024 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé như sau:

**Đơn vị tính: đồng**

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Số tiền</b>
1. Vốn điều lệ (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp ngày 10/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, gồm 81.396.192 cổ phần), trong đó:	813.961.920.000
a) Vốn Nhà nước (79.242.696 cổ phần, chiếm 97,354%):	792.426.960.000
b) Vốn Nhà đầu tư (2.153.496 cổ phần, chiếm 2,646%):	21.534.960.000
2. Phân phối lợi nhuận còn lại sau thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2024):	46.858.096.434

Các chỉ tiêu	Số tiền
a) Quỹ khen thưởng và phúc lợi của người lao động (Trích 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động và trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện cao hơn lợi nhuận kế hoạch, theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	33.540.602.000
b) Quỹ thưởng của Người quản lý công ty (Trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty theo khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	426.120.000
c) Trả cổ tức (theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020, gồm:	12.891.374.434
- Trả cổ tức vốn Nhà nước nộp ngân sách tính chiếm (79.242.696 cổ phần)	97,354% 12.550.307.824
- Trả cổ tức vốn Nhà đầu tư chiếm (2.153.496 cổ phần)	2,646% 341.066.610
d) Mức trả cổ tức:	158,38 đồng/cổ phần

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Thái Công Cần**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ**  
Số ... Tr-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Chon Thành, ngày ... tháng 4 năm 2025*

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025  
Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

*Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;*

*Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.*

Thực hiện điểm m khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp và Điều 22 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền "phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé như sau:

#### **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt**

- Địa chỉ: Số 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh.
- Mã số thuế: 0303128175.
- Điện thoại: 028 39990091; Fax: 028 39990090.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**







**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ**

Số: TTr - HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chon Thành, ngày tháng 4 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc tiếp tục thực hiện phương án chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE)**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cao su Sông Bé**

### Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 26/11/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/NQ-DHĐCĐ ngày 25/04/2024 và tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 25/04/2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

**1. Thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án chuyển giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần cao su Sông Bé (Mã chứng khoán: SBR) từ đăng ký giao dịch UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE), cụ thể như sau:**

Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu SBR tại sàn UPCOM và thực hiện việc đăng ký niêm yết toàn bộ cổ phiếu Công ty cổ phần cao su Sông Bé tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE)

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần cao su Sông Bé
- Mã chứng khoán niêm yết: SBR
- Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành và đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chuyển sàn giao dịch cổ phiếu
- Thời điểm dự kiến nộp hồ sơ đăng ký niêm yết: Trong năm 2025 - 06 tháng đầu năm 2026.

**2. Thông qua việc tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai phương án chuyển sàn giao dịch cổ phiếu theo các nội dung như trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc:**

- Thực hiện và hoàn tất các hồ sơ/thủ tục cần thiết với Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE), Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) để hoàn tất việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu sang niêm yết trên HOSE;

- Được toàn quyền quyết định điều chỉnh, bổ sung tài liệu, giải trình theo yêu cầu của các cơ quan liên quan để hoàn tất việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu sang niêm yết trên HOSE phù hợp với quy định pháp luật;

- Quyết định thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông chuyển đăng ký giao dịch sang niêm yết;

- Lựa chọn và quyết định thời điểm đưa cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết trên HOSE sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định;

- Quyết định giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết;

- Ký kết các giấy tờ, văn bản liên quan để hoàn tất việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu sang niêm yết trên HOSE;

- Và các công việc khác liên quan để hoàn thiện thủ tục chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu sang niêm yết trên HOSE.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- Như trên;

- Lưu: VT.

**Thái Công Cần**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ**  
Số:...../TTr - HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chơn Thành, ngày ... tháng 4 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025  
và định hướng Kế hoạch Tài chính năm 2026  
của Công ty cổ phần cao su Sông Bé**

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025  
Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ vào Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé;*

*Căn cứ Công văn số 4735/UBND-TH ngày 14/11/2024 và Công văn số 865/UBND-TH ngày 27/02/2025 của UBND tỉnh về việc ý kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.*

Thực hiện điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và điểm a khoản 2 Điều 23 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền thông qua "Kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng Kế hoạch tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 gồm các chỉ tiêu sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2025</b>
<b>I. Sản lượng</b>	<b>x</b>	<b>x</b>
<b>1. Sản lượng sản xuất chủ yếu</b>	<b>x</b>	<b>x</b>
a) Diện tích vườn cây cao su	ha	4.165,02
- Vườn cây cao su sản xuất kinh doanh	ha	4.036,33
- Chăm sóc vườn cây cao su kiến thiết cơ bản	ha	128,69





Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
b) Sản lượng mũ cao su SVR3L		
- Mũ cao su SVR3L tồn kho đầu năm	tấn	1.350
- Sản lượng mũ cao su SVR3L chế biến đại điền	tấn	5.446
- Mũ thu mua tiểu điền	tấn	1.000
<b>2. Sản lượng sản phẩm tiêu thụ chủ yếu</b>	<b>tấn</b>	<b>6.500,00</b>
a) Mũ cao su SVR3L bán trong nước	tấn	6.500,00
b) Mũ cao su SVR3L bán xuất khẩu	tấn	0,00
<b>3. Giá thành đơn vị sản phẩm chủ yếu</b>	<b>x</b>	<b>x</b>
a) Giá thành toàn bộ mũ SVR3L đại điền	đồng/tấn	37.000.000
b) Giá thành bình quân mũ tiểu điền	đồng/tấn	39.000.000
<b>4. Giá bán các sản phẩm chủ yếu</b>	<b>x</b>	<b>x</b>
a) Giá bán bình quân mũ SVR3L trong nước	đồng/tấn	39.000.000
b) Giá bán bình quân mũ SVR3L xuất khẩu	đồng/tấn	0
<b>II. Kết quả kinh doanh</b>	<b>x</b>	<b>x</b>
<b>1. Tổng doanh thu</b>	<b>triệu đồng</b>	<b>330.000</b>
a) Doanh thu mũ cao su	triệu đồng	253.000
b) Thu nhập hoạt động khác	triệu đồng	77.000
<b>2. Tổng chi phí</b>	<b>triệu đồng</b>	<b>289.000</b>
a) Chi phí mũ cao su	triệu đồng	244.500
b) Chi phí hoạt động khác	triệu đồng	44.500
<b>3. Lãi trước thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>triệu đồng</b>	<b>41.000</b>
a) Lãi kinh doanh mũ cao su	triệu đồng	8.500
b) Lãi hoạt động khác	triệu đồng	32.500
<b>4. Thuế và các khoản nộp ngân sách</b>	<b>triệu đồng</b>	<b>32.000</b>
<b>5. Vốn điều lệ</b>	<b>triệu đồng</b>	<b>813.962</b>
<b>6. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ</b>	<b>%</b>	<b>5,04</b>

- Định hướng Kế hoạch Tài chính năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Định hướng kế hoạch năm 2026
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	813.962
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	265.650
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	34.440
4	Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	12,96



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Định hướng kế hoạch năm 2026
5	Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	4,23
6	Cổ tức	%	1,30

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Thái Công Cần**









CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ

Tr. Chơn Thành - T. Bình Phước

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày ... tháng 4 năm 2025

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo về tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé;

Căn cứ Công văn số 754/UBND-KGVX ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc tiếp nhận quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 và kế hoạch lao động, tiền lương năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

Thực hiện điểm k khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp và Điều 22 Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT: Đại hội đồng cổ đông có quyền "Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát".

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo về tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025, như sau:

### 1. Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2024

\* Quỹ lương của người quản lý chuyên trách đại diện vốn nhà nước:

- Lợi nhuận 22,044 tỷ < 50 tỷ. Căn cứ khoản 1 điều 13 thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 mức tiền lương thực hiện bằng mức lương cơ bản.  
+ Mức lương bình quân thực hiện:  $(36.000.000 * 2) / 2 = 36.000.000$  đồng.

+ Căn cứ điểm b khoản 2 điều 15 thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, lợi nhuận thực hiện đạt 275,55% so với kế hoạch, Công ty chọn mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 20%:  $36.000.000 * 20\% = 7.200.000$  đồng.

- **Quỹ lương thực hiện:  $(36.000.000 + 7.200.000) * 2 * 12 = 1.036.800.000$  đồng (1).**

\* Quỹ lương của người quản lý chuyên trách không đại diện vốn nhà nước:

- Mức lương bình quân thực hiện: trên cơ sở cân đối với tiền lương người đại diện vốn nhà nước, xác định tiền lương cụ thể như sau:

+ Phó Tổng giám đốc: 34.000.000 đ/tháng.  
+ Thành viên HĐQT: 34.000.000 đ/tháng.



+ Kế toán trưởng: 34.000.000 đ/tháng.

Mức lương bình quân thực hiện:  $(34.000.000 \times 3) / 3 = 34.000.000$  đồng.

+ Căn cứ điểm b khoản 2 điều 15 thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, lợi nhuận thực hiện đạt 275,55% so với kế hoạch, Công ty chọn mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 20%:  $34.000.000 \times 3\% = 6.800.000$  đồng.

- **Quỹ lương thực hiện:  $(34.000.000 + 6.800.000) \times 3 \times 12 = 1.468.800.000$  đồng (2).**

- **Quỹ thù lao:**

+ Mức lương bình quân của người quản lý Công ty chuyên trách:

$(36.000.000 \times 2 + 34.000.000 \times 3) / 5 = 34.800.000$  đồng/tháng.

+ Mức thù lao thực hiện:  $34.800.000 \times 20\% = 6.960.000$  đồng/tháng.

**Quỹ thù lao:  $6.960.000 \times 3 \times 12 = 250.560.000$  đồng (3).**

\* *Quỹ lương của người quản lý chuyên trách không đại diện vốn nhà nước (Trưởng Ban Kiểm soát), quỹ thù lao của Ban Kiểm soát:*

- Quỹ tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát:

+ Mức lương bình quân thực hiện: 34.000.000 đồng.

+ Căn cứ điểm b khoản 2 điều 15 thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, lợi nhuận thực hiện đạt 275,55% so với kế hoạch, Công ty chọn mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm 20%:  $34.000.000 \times 20\% = 6.800.000$  đồng.

- Quỹ lương thực hiện của Trưởng Ban Kiểm soát:

**$(34.000.000 + 6.800.000) \times 12 = 489.600.000$  đồng (4).**

Quỹ thù lao của Ban kiểm soát:

Mức thù lao bình quân thực hiện của kiểm soát viên kiêm nhiệm:

$34.000.000 \times 20\% = 6.800.000$  đồng

**Quỹ thù lao của Ban kiểm soát:  $6.800.000 \times 2 \times 12 = 163.200.000$  đồng (5).**

\* **Xác định Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý chuyên trách và ban kiểm soát năm 2024: (1) + (2) + (3) + (4) + (5)**

**$1.036.800.000 + 1.468.800.000 + 250.560.000 + 489.600.000 + 163.200.000 = 3.408.960.000$  đ**

**2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:**

**2.1. Các chỉ tiêu xác định tiền lương bình quân:**

Kế hoạch :

- Tổng doanh thu: 330.000.000.000 đồng.

- Tổng sản phẩm: 5.761,24 tấn.

- Lao động thực tế sử dụng bình quân: 1.203 người.

- Số viên chức quản lý chuyên trách: 6 người.

Trong đó:

+ Người đại diện vốn nhà nước 2 người.

+ Không đại diện vốn nhà nước 3 người.

+ Trưởng ban kiểm soát: 1 người.



- Lợi nhuận kế hoạch: 8.500.000.000 đồng.

## 2. Xác định quỹ lương kế hoạch năm 2025:

\* Quỹ lương của người quản lý chuyên trách đại diện vốn nhà nước:

- Lợi nhuận 8,5 tỷ < 50 tỷ. Căn cứ khoản 1 điều 13 thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 chọn mức lương bình quân kế hoạch bằng mức lương cơ bản.

- **Quỹ lương :  $36.000.000 * 2 * 12 = 864.000.000$  đồng.**

\* Quỹ lương của người quản lý chuyên trách không đại diện vốn nhà nước:

- Mức lương bình quân kế hoạch : trên cơ sở cân đối với tiền lương người đại diện vốn nhà nước, xác định tiền lương cụ thể như sau : 34.000.000 đồng.

- **Quỹ lương :  $34.000.000 * 3 * 12 = 1.224.000.000$  đồng.**

\* Quỹ thù lao của người quản lý công ty chuyên trách kiêm nhiệm chức danh thành viên HĐQT:

- Mức lương bình quân kế hoạch của người quản lý Công ty chuyên trách :  $(36.000.000 * 2 + 34.000.000 * 3) / 5 = 34.800.000$  đồng/tháng.

- Mức thù lao bình quân kế hoạch :  $34.800.000 * 20\% = 6.960.000$  đồng/tháng.

- **Quỹ thù lao :  $6.960.000 * 3 * 12 = 250.560.000$  đồng.**

\* Quỹ Lương, thù lao của Ban kiểm soát :

- Mức lương bình quân kế hoạch của Trưởng ban Kiểm soát : 34.000.000 đồng/tháng.

Quỹ lương:  $34.000.000 * 1 * 12 = 408.000.000$  đồng.

- Mức thù lao bình quân kế hoạch của kiểm soát viên kiêm nhiệm:  $34.000.000 * 20\% = 6.800.000$  đồng.

Quỹ thù lao của kiểm soát viên kiêm nhiệm:

$6.800.000 * 2 * 12 = 163.200.000$  đồng.

- **Quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát :**

**$408.000.000 + 163.200.000 = 571.200.000$  đồng**

\* **Quỹ lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách và quỹ tiền lương, thù lao của ban kiểm soát:**

**$864.000.000 + 1.224.000.000 + 250.560.000 + 571.200.000 = 2.909.760.000$  đồng**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Thái Công Cần**







CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
Số: /BB-ĐHĐCĐ  
Dự thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Chon Thành, ngày .... tháng ... năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP**  
**Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025**  
**Công ty cổ phần cao su Sông Bé**

Hôm nay ngày ..../..../2025, tại Hội trường Công ty cổ phần cao su Sông Bé, Công ty cổ phần cao su Sông Bé đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

**I. Thành phần tham dự**

- Hội đồng quản trị (HĐQT) của Công ty, gồm các thành viên sau đây:
  - Ông: Thái Công Cần – Chủ tịch Hội đồng quản trị
  - Ông: Nguyễn Đông Dân - Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc Công ty
  - Ông: Nguyễn Minh Thiện – Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc.
  - Ông: Trương Minh Hùng - Thành viên độc lập HĐQT
  - Bà: Nguyễn Thị Mỹ Phước - Thành viên HĐQT.
- Ban Kiểm soát Công ty, gồm các thành viên sau đây:
  - Bà: Trần Thị Ngọc Liên – Trưởng ban kiểm soát
  - Bà: Nguyễn Thị Phương – Thành viên Ban kiểm soát
  - Ông: Từ Xuân Lâm – Thành viên Ban kiểm soát
- Ban Điều hành Công ty, gồm các thành viên sau đây:
  - Ông: Nguyễn Đông Dân – Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc Công ty
  - Ông: Nguyễn Minh Thiện – Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc.
  - Ông: Huỳnh Quang Vĩnh – Kế toán trưởng Công ty.
- Đại biểu tham dự:

Các cổ đông/ Người nhận ủy quyền của cổ đông sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Diễn tiến Đại hội đồng cổ đông đã được thực hiện như sau:

**II. Nghị thức, thủ tục tiến hành Đại hội**

1. Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Ông Trần Văn Cương - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại

Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, tại thời điểm khai mạc (08h00 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 17/03/2025. Tổng số cổ đông là: .... cổ đông, nắm giữ 81.396.192 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông tham dự đại hội là:..... người.

Trong đó:

+ Số Cổ đông tham dự trực tiếp là ..... cổ đông, đại diện cho ..... cổ phần, chiếm ....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Số Cổ đông ủy quyền là .... cổ đông, đại diện cho ..... cổ phần, chiếm ....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại diện cho quyền sở hữu ..... cổ phần, bằng ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé đủ điều kiện tiến hành.

3. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu và Ban kiểm phiếu:

- Đoàn chủ tọa gồm có 3 người:

(1) Ông Thái Công Cần - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty - Chủ tọa đoàn;

(2) Ông Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc công ty - Thành viên;

(3) Ông Huỳnh Quang Vĩnh - Kế toán trưởng - Thành viên.

- Thư ký Đại hội 2 người:

(1) Ông Lê Văn Tùng - Bí thư Đoàn thanh niên công ty.

(2) Bà Huỳnh Thị Thùy Dung - Cán bộ chuyên trách Công đoàn - p. Bí thư ĐTN.

- Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

(1) Ông Trần Văn Cương - Phó phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty - Trưởng ban.

(2) Nguyễn Việt Dũng - Nhân viên phòng kế toán Tài chính - thành viên

(2) Ông Nguyễn Văn Thuận - nhân viên phòng bảo vệ Công ty - Thành viên.

- Ban kiểm phiếu:

(1) Ông Phan Trung Dũng - Phó Phòng Kế toán Tài chính - Trưởng ban

(2) Ông Đoàn Văn Hiếu - Nhân viên Phòng Tổ chức - Thành viên

(3) Ông Lê Nhật Tài - Nhân viên Phòng Kế hoạch Kinh doanh - Thành viên.



Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu, Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ .....% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

## II. Nội dung làm việc của Đại hội

1. Ông Huỳnh Quang Vĩnh thông qua nội dung Chương trình Đại hội và đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ.....% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

2. Thông qua dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội và đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ .....% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

3. Ông Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng năm 2025 với một số chỉ tiêu chính như sau:

### Thực hiện năm 2024

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích cao su	Ha	4.179,75	4.179,75	100,00
	- Cao su kinh doanh	Ha	4.031,04	4.055,79	100,61
	- Cao su Kiến thiết cơ bản	Ha	148,71	123,96	83,36
2	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	5.825	5.550	95,28
3	Năng suất	Tấn/ha	1,47	1,39	94,56
4	Thu mua	Tấn	1.000	1.020	102,00
5	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	320	315,06	98,43
	+ Doanh thu mũ cao su	Tỷ đồng	240	268,47	111,87
	+ Doanh thu khác	Tỷ đồng	80	46,58	58,22
6	Giá bán bình quân	Triệu đồng	37	46,09	124,56
7	Tổng lợi nhuận	Tỷ đồng	40	56,11	140,27
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	25	54,85	219,40
9	Lao động bình quân	Người	1.221	1.081,11	88,5
10	Tiền lương bình quân	Đồng	7.500.000	8.250.000	110,00
11	Thu nhập bình quân	Đồng	8.000.000	11.200.000	140,00

4. Ông Thái Công Cần - Chủ tịch Hội đồng quản trị Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị (HĐQT).

5. Bà Trần Thị Ngọc Liên - Trưởng Ban kiểm soát Báo cáo hoạt động của

Ban kiểm soát năm 2024.

### 6. Đại hội thông qua các Tờ trình

- Ông Huỳnh Quang Vĩnh - Kế toán trưởng Công ty thông qua các Tờ trình:

(1) Tờ trình số ..../TTr-HĐQT ngày ..../4/2025 về Báo cáo tài chính (đã được kiểm toán) năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2024	01/01/2024
<b>I. Tổng tài sản</b>	270- BCĐKT	<b>1.042.720.493.546</b>	<b>1.032.062.560.433</b>
1. Tài sản ngắn hạn	100- BCĐKT	535.897.339.775	487.238.601.409
2. Tài sản dài hạn	200- BCĐKT	506.823.153.771	544.823.959.024
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	440- BCĐKT	<b>1.042.720.493.546</b>	<b>1.032.062.560.433</b>
<b>1. Nợ phải trả</b>	300- BCĐKT	<b>228.758.573.546</b>	<b>218.100.640.433</b>
1.1. Nợ ngắn hạn	310- BCĐKT	228.758.573.546	203.938.991.997
Trong đó: Nợ quá hạn		0,00	0,00
1.2. Nợ dài hạn	330- BCĐKT	0,00	14.161.648.436
<b>2. Vốn Chủ sở hữu</b>	400- BCĐKT	<b>813.961.920.000</b>	<b>813.961.920.000</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	410- BCĐKT	813.961.920.000	813.961.920.000
<b>III. Kết quả kinh doanh</b>		<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2023</b>
1. Tổng doanh thu	10- BCKQKD	315.067.418.575	316.529.195.415
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		268.478.280.835	246.210.196.859
- Doanh thu hoạt động tài chính	21- BCKQKD	25.283.025.433	27.708.859.373
- Thu nhập khác	31- BCKQKD	21.306.112.307	42.610.139.183
2. Tổng chi phí		258.947.587.588	249.317.487.527



III. Kết quả kinh doanh		Năm 2024	Năm 2023
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQK D	56.119.830.987	67.211.707.888
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60-BCKQK D	46.858.096.434	55.612.488.460

(2) Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2025 về việc Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024. Lợi nhuận sau thuế năm 2024 được phân phối như sau:

Đơn vị tính:

đồng

Các chỉ tiêu	Số tiền
1. Vốn điều lệ (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp ngày 10/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, gồm 81.396.192 cổ phần), trong đó:	813.961.920.000
a) Vốn Nhà nước (79.242.696 cổ phần, chiếm 97,354%):	792.426.960.000
b) Vốn Nhà đầu tư (2.153.496 cổ phần, chiếm 2,646%):	21.534.960.000
2. Phân phối lợi nhuận còn lại sau thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2024):	46.858.096.434
a) Quỹ khen thưởng và phúc lợi của người lao động (Trích 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động và trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện cao hơn lợi nhuận kế hoạch, theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	33.540.602.000
b) Quỹ thưởng của Người quản lý công ty (Trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty theo khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	426.120.000
c) Trả cổ tức (theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020, gồm:	12.891.374.434
- Trả cổ tức vốn Nhà nước nộp ngân sách tỉnh chiếm (79.242.696 cổ phần) 97,354%	12.550.307.824
- Trả cổ tức vốn Nhà đầu tư chiếm (2.153.496 cổ phần) 2,646%	341.066.610
d) Mức trả cổ tức:	158,33 đồng/cổ phần

464-C  
TY  
ẤN  
SU  
BÉ  
+T.BIN



(3) Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2025 lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

(4) Thông qua Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2025 về việc tiếp tục thực hiện phương án chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE).

**- Ông Nguyễn Đông Dân thông qua các Tờ trình như sau:**

(1) Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng kế hoạch tài chính năm 2026 của Công ty theo tờ trình số .../TTr -HĐQT ngày .../4/2025 của Hội đồng quản trị gồm các chỉ tiêu cụ thể như sau:

**- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 gồm các chỉ tiêu sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Diện tích vườn cây kinh doanh	Ha	4.036,33
2	Diện tích vườn cây Kiến thiết cơ bản	Ha	128,69
3	Sản lượng mủ cao su SVR3L chế biến đại điền	Tấn	5.446
4	Tổng Sản lượng mủ tiêu điền	Tấn	1.000
5	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	6.500
6	Giá bán bình quân	trđ/tấn	39
7	Giá thành bình quân đại điền	trđ/tấn	37
8	Tổng doanh thu	Triệu đồng	330.000
9	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	41.000
10	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7,5
11	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	8
12	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ	%	5,04

**- Định hướng Kế hoạch tài chính năm 2026:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	813.961
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	265.650
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	34.440
4	Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	12,96
5	Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	4,23
6	Cổ tức	%	1,30



(2) Thông qua Tờ trình số .../TTr-HĐQT ngày .../4/2025 về việc báo cáo về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả tiền lương, thương, thù lao năm 2025.

Năm 2024: Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm trong năm 2024 là: 3.408.960.000 đồng.

**+ Kế hoạch chi trả năm 2025:**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Trả lương theo Nghị định của Bộ Lao động thương binh xã hội hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh tại công ty.

+ Đề xuất Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 là: 2.909.760.000 đồng.

**7. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung:**

Nội dung biểu quyết	Tán thành (%)	Không tán thành (%)	Không có ý kiến (%)
1. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.	100	-	-
2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị.	100	-	-
3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát.	100	-	-
4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt kiểm toán.	100	-	-
5. Thông qua việc Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024.	100	-	-
6. Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.	100	-	-
7. Thông qua Tờ trình tiếp tục thực hiện chuyển chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE).	100	-	-

CHỨC

<b>Nội dung biểu quyết</b>	<b>Tán thành (%)</b>	<b>Không tán thành (%)</b>	<b>Không có ý kiến (%)</b>
8. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng Kế hoạch tài chính năm 2026.	100	-	-
9. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao, HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch chi trả năm 2025.	100	-	-

### **8. Đọc và biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:**

Ban Thư ký Đại hội trình bày nội dung Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với tỷ lệ ....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

### **9. Bế mạc Đại hội**

Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày.

Biên bản được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tại Công ty cổ phần 01 bản, lưu Văn phòng 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Biên bản là cơ sở để lập Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bằng văn bản và sẽ được công bố toàn văn trên website của Công ty cổ phần cao su Sông Bé để thông báo đến toàn thể cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Thái Công Cần**

***Nơi nhận:***

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: VT, thư ký.





CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
Số .../NQ – ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
Chon Thành, ngày .... tháng 4 năm 2025

Dự thảo

## NGHỊ QUYẾT

### Đại hội đồng cổ đông cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần cao su Sông Bé

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé số...../BB-ĐHĐCĐ ngày ..../4/2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé được tổ chức vào lúc 08h 00 ngày .../.../2025, tại Hội trường Công ty cổ phần cao su Sông Bé, Đường ĐT751, Tổ 8, Khu phố 3, Phường Minh Thành, thị xã Chon Thành, tỉnh Bình Phước, với sự tham dự của ... Cổ đông, tương ứng với .... cổ phần, chiếm ....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung sau đây:

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Chấp thuận Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 gồm các chỉ tiêu chính sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích cao su	Ha	4.179,75	4.179,75	100,00
	- Cao su kinh doanh	Ha	4.031,04	4.055,79	100,61
	- Cao su Kiến thiết cơ bản	Ha	148,71	123,96	83,36
2	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	5.825	5.550	95,28

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
3	Năng suất	Tấn/ha	1,47	1,39	94,56
4	Thu mua	Tấn	1.000	1.020	102,00
5	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	320	315,06	98,43
	+ Doanh thu mủ cao su	Tỷ đồng	240	268,47	111,87
	+ Doanh thu khác	Tỷ đồng	80	46,58	58,22
6	Giá bán bình quân	Triệu đồng	37	46,09	124,56
7	Tổng lợi nhuận	Tỷ đồng	40	56,11	140,27
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	25	54,85	219,40
9	Lao động bình quân	Người	1.221	1.081,11	88,5
10	Tiền lương bình quân	Triệu đồng	7,5	8,250	110,00
11	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8,00	11,200	140,00

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị.

**Điều 3.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUS) với Tổng Tài sản là 1.042.720.493.546 đồng; tổng nợ phải trả 228.758.573.546 đồng và vốn Chủ sở hữu là 813.961.920.000 đồng theo tờ trình số .../TTr - HĐQT ngày .../4/2025 của Hội đồng quản trị.

**Điều 5.** Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 Tờ trình số ..../TTr -HĐQT ngày .../4/2025 của Hội đồng quản trị như sau:

**DVT: đồng**

Các chỉ tiêu	Số tiền
1. Vốn điều lệ (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cấp ngày 10/10/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp, gồm 81.396.192 cổ phần), trong đó:	813.961.920.000
a) Vốn Nhà nước (79.242.696 cổ phần, chiếm 97,354%):	792.426.960.000
b) Vốn Nhà đầu tư (2.153.496 cổ phần, chiếm 2,646%):	21.534.960.000
2. Phân phối lợi nhuận còn lại sau thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2024):	46.858.096.434



Các chỉ tiêu	Số tiền
a) Quỹ khen thưởng và phúc lợi của người lao động (Trích 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người lao động và trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện cao hơn lợi nhuận kế hoạch, theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	33.540.602.000
b) Quỹ thưởng của Người quản lý công ty (Trích 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty theo khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội):	426.120.000
c) Trả cổ tức (theo Điều 135 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020, gồm:	12.891.374.434
- Trả cổ tức vốn Nhà nước nộp ngân sách tính chiếm (79.242.696 cổ phần)	97,354% 12.550.307.824
- Trả cổ tức vốn Nhà đầu tư chiếm (2.153.496 cổ phần)	2,646% 341.066.610
d) Mức trả cổ tức:	158,33 đồng/cổ phần

**Điều 6.** Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Thông qua đề xuất lựa chọn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt theo Tờ trình số ..../TTr- HĐQT ngày ..../4/2025 của Hội đồng quản trị và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Sông Bé chọn Công ty kiểm toán theo tờ trình, để Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình số ..../TTr-HĐQT ngày ..../4/2025 về việc tiếp tục thực hiện phương án chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCOM sang niêm yết cổ phiếu tại sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE).

**Điều 8.** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng Kế hoạch tài chính năm 2026 theo tờ trình số ..../TTr -HĐQT ngày ..../4/2025 của Hội đồng quản trị với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 gồm các chỉ tiêu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Diện tích vườn cây kinh doanh	Ha	4.036,33
2	Diện tích vườn cây KTCB	Ha	128,69
3	Tổng sản lượng mủ cao su SVR3L chế biến đại điền	Tấn	5.446

00100  
ÔNG  
Ổ PHI  
CAO S  
ÔNG  
THÀNH-T



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
4	Tổng sản lượng chế biến tiêu điền	Tấn	1.000
5	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	6.500
6	Giá bán bình quân	Triệu đồng/tấn	39
7	Giá thành bình quân đại điền	Triệu đồng/tấn	37
8	Tổng doanh thu	trđ	330.000
9	Lợi nhuận trước thuế	trđ	41.000
10	Tiền lương bình quân/người/tháng	trđ	7,5
11	Thu nhập bình quân/người/tháng	trđ	8,0
12	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ	%	5,04

- Định hướng Kế hoạch Tài chính năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Định hướng Kế hoạch năm 2026
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	813.962
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	265.650
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	34.440
4	Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	12,96
5	Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	4,23
6	Cổ tức	%	1,30

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần cao Sông Bé đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 9.** Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 theo Tờ trình số .../TTr- HĐQT ngày .../4/2025 của Hội đồng quản trị như sau:

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm trong năm 2024 là: 3.408.960.000 đồng.

- Đề xuất Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 là: 2.909.760.000 đồng.

**Điều 10. Điều khoản thi hành:**



Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần cao su Sông Bé biểu quyết thông qua (ngày .../4/2025).

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần cao su Sông Bé chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Thái Công Cần**



